**ĐỀ TIẾNG VIỆT SỐ 02**

**Bài tập 1.** Đọc và trả lời câu hỏi

Chỉ có một người thôi

Người đến dự đám cưới khá đông, ông hàng xóm gọi bác làm công đến và bảo :

- Này, anh đi xem xem có bao nhiêu người đến dự đám cưới bên ấy ?

Bác làm công đi ra. Bác để lên ngưỡng cửa một khúc gỗ và ngồi lên bờ tường đợi khách khứa ra khỏi nhà. Họ bắt đầu ra vê. Ai đi ra cũng vấp phải khúc gỗ, văng lên chửi và lại tiêp tục đi. Chỉ có một bà lão vấp phải khúc gỗ, liền quay lại đẩy khúc gỗ sang một bên.

Bác làm công trở về gặp người chủ.

Người chủ hỏi:

- Ở bên ấy có nhiều người không ?

Bác làm công trả lời :

- Chỉ có mỗi một người, mà lại là bà lão.

- Tại sao vậy ?

- Bởi vì tôi để khúc gỗ bên thềm nhà, tất cả đều vấp phải, nhưng cũng chẳng ai buồn dẹp đi. Thế thì lũ cừu cũng làm như vậy. Nhưng một bà lão đã dẹp khúc gỗ sang một bên để người khác khỏi váp ngã. Chỉ có con người mới làm như vậy. Một mình bà lão là người.

(Theo Internet)

**1.** Người chủ đã yêu cầu bác iàm công làm việc gì ?

a. Xem có bao nhiêu người đến dự đám cưới.

b. Chặn khúc gỗ ở cửa ra vào.

c. Trông coi nhà cửa.

**2.** Bác làm công đã làm gì để biết được số khách đến dự đám cưới ?

a. Để lên cửa một khúc gỗ

b. Phát cho mỗi khách một phiếu mời.

c. Ngồi đếm số khách đi qua cửa.

**3.** Khi vấp phải khúc gỗ ở cửa, hầu hết các vị khách làm gì ?

Dẹp khúc gỗ sang một bên.

a. Chửi rủa và tiếp tục đi.

b. Bảo người làm công đem khúc gỗ đi chỗ khác.

**4.** Vì sao có nhiều người dự đám cưới mà bác làm công lại nói chỉ có một người ?

a. Vì bác không biết đếm.

b. Vì bác chỉ đếm người cuối cùng.

c. Vì chỉ có một bà lão dẹp khúc gỗ để đi như cách làm của một con người.

**5.** Qua câu chuyện, em rút ra được bài học gì ?

a. Cần đi đứng cẩn thận để không bị vấp ngã.

b. Nếu vật gì làm em vấp ngã thì em sẽ dọn nó đi để mọi người không bị vấp ngã như em.

c. Không nên để vật chắn ngang lối đi để mọi người khỏi bị vấp ngã.

**Bài tập 2.** Cảm thụ văn học

Ba nhân vật trong câu chuyện *Chuỗi ngọc lam* của Phun-tơn O-xlơ đều rất đáng yêu. Em thích nhân vật nào nhất ? Vì sao ?

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..…………….

**Bài tập 3.** Chính tả

**1.** Điền chữ thích hợp vào ô trống :

Bấy ..…ờ đã ….à đầu tháng …..áu. Mới …..au có một tháng, cây …..ồi đã thay đổi hẳn, toả …..ộng vòm …..á ....um ....ê ....anh tốt thẫm màu, đang say sưa ngây ngất, khẽ đung đưa …..ong nắng …..iều. Không còn những ngón tay ….o quắp, những lớp vỏ …..ứng già hàng thế ….ỉ, những khóm …..á non …..anh tươi đã đâm thẳng …..a ngoài. Thật …..ó lòng tin được chính cây …..ồi già cằn ….ỗi kia đã …..inh ra chùm lá non ….anh mơn mởn ấy.

(Theo Lép-tôn-xtôi)

**2.** Đặt dấu thích hợp trên chữ in đậm :

a) chim **yên**, **chuyên** cành, kể **chuyên**, xao **xuyên**, **khuyêt** tật, chim **yêng**

b) **tia** tô, **kiên** thiết, tiên **tiên**, **tia** ngô, **biên** khơi

c) đỏ **tia**, **via** hè, **chiên** đấu, **niêm** vui, **hiên** lành, bay **liêng**

**3.** a. Điền vào chỗ trống **tr** hoặc **ch** :

- ……ả giá quá thấp, …..ả …..ách họ ….ẳng bán.

- Buổi ….ưa, mấy con …..im ích …..oè, …..èo bẻo ….ờn vờn ….ên ngọn cây ….ót vót ….ưa …..ịu bay đi.

- ….a tôi ngồi …..ên õng tre nói ….uyện ồng …..uối với ….ú …..ín.

b. Điền vào chỗ trống **ươn** hoặc **ương** :

- Bố C……….. lĩnh tiền l……… và tiền th…………

- Mẹ H……….. đi chợ đi mua l………. và x……… s……….

- Ph………… và anh L…………. đi chơi ở v…….. bách thú. Ph………… thích xem v………., còn anh L………… thích xem sơn d…………

**Bài tập 4.** Luyện từ và câu

1. Dựa vào nghĩa của tiếng bảo, xếp các từ : bảo bối, bảo an, bảo ngọc, bảo dường, bảo kiếm, bảo hộ, bảo vật, bảo lưu, bảo tháp, bảo mẫu thành hai nhóm. Nêu nghĩa của tiếng bảo trong mỗi nhóm.

a) Nhóm 1 gồm các từ :

Tiếng bảotrong nhóm này mang nghĩa :

b) Nhóm 2 gồm các từ :

Tiếng bảotrong nhóm này mang nghĩa :

**2.** Gạch dưới từ không thuộc nhóm đồng nghĩa trong mỗi dãy từ sau. Giải thích vì sao.

a) ngào ngạt, sực nức, thoang thoảng, thơm nồng, thơm ngát, chung thuỷ

b) rực rỡ, sặc sỡ, tươi thắm, tươi tắn, thắm tươi

c) long lanh, lóng lánh, lung linh, lung lay, lấp lánh

……………………………………………………………………………..…………………..……………………………………………………………………………..…………………..……………………………………………………………………………..………………………….

**3.**  Xét câu : Xe con hỏng rồi. Điền vào chỗ trống để trả lời

a) “Con” là đại từ ngôi thứ nhất, khi câu trên là lời của ……………….. nói với …………. hoặc …………..

b) “Con” là đại từ ngôi thứ hai, khi câu trên là lời của ………….hoặc ………. nói với ……….

**4.** Điền tiếng thích hợp vào mỗi vòng tròn xung quanh sao cho ghép với tiếng **thiên**  với nghĩa là trời sẽ tạo thành từ.

**

**Bài tập 5**. Tập làm văn

1. Cho đoạn văn : Vườn nhà em hôm nay là ngày hội của màu xanh. Màu xanh non mơn mởn của những cây rau diếp. Màu xanh biếc của đám cải thảo. Màu xanh thẫm của những chiếc lá su hào.

Dựa vào cách viết trên, em hãy viết tiếp vào chỗ trống để hoàn chỉnh đoạn văn tả những sắc đỏ khác nhau của trường em vào ngày khai giảng :

Trường em hôm nay là ngày hội của màu .............. Màu ............. của ............................. ........................... . Màu ............ của .................................................... Màu ..................... của .....................................................................................................................................

**2.** Chọn những từ ngữ ở bên phải phù hợp với đối tượng ở bên trái để bốn câu văn miêu tả có hình ảnh :

|  |  |
| --- | --- |
| a1. Lá cờ giữa sân trường | b1. trầm ngâm suy nghĩ |
| a2. Cánh cổng trường | b2. xòe tán là che chở |
| a3. Cây bàng | b3. reo vui trước gió |
| a4. Chiếc bảng đen | b4. chào đón chúng em |

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ ........................................................................................................................................................................................................................................................................................

**3.** Một hôm nào đó em đến trường sớm hơn thường lệ. Em có dịp đứng ngắm ngôi nhà thứ hai thân yêu của mình. Hãy viết đoạn văn tả lại trường em lúc ấy.

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ ........................................................................................................................................................................................................................................................................................

**ĐÁP ÁN TIẾNG VIỆT**

**Bài tập 1.** 1.a ; 2.a ; 3.b ; 4.c ; 5.b

**Bài tập 4.** 1. nhóm 1 tiếng *bảo* mang nghĩa là “giữ gìn” ; nhóm 2 tiếng *bảo* mang nghĩa là “quý” .

2.a. *chung thủy ;* b. *tươi tắn ;* c. *lung lay*

3. a. Lời của người con nói với cha hoặc mẹ ; b. Lời của người mẹ hoặc người cha nói với người con.

4. vd điền các tiếng : *tài, phú, thanh, nhiên, bẩm, đường, thạch, hạ ; thăng, lộ*, ...